

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Công trình: Đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn.

**Hạng mục: Hệ thống thoát nước (đoạn từ ngã tư Kim Đồng
đến công viên Du Lịch)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 187/TTr-STC ngày 19/4/2019;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với những nội dung chính như sau:

- Công trình: Đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn.

Hạng mục: Hệ thống thoát nước (đoạn từ ngã tư Kim Đồng đến công viên Du Lịch).

- Địa điểm xây dựng: Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Chủ đầu tư: UBND thành phố Quy Nhơn.

- Thời gian khởi công: 18/12/2001, hoàn thành 05/6/2002.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	498.378.000	480.891.000	17.487.000
Vốn ngân sách nhà nước, trong đó:	498.378.000	480.891.000	17.487.000
- Năm 2001		4.177.000	
- Năm 2002		421.966.000	
- Năm 2003		54.714.000	
- Năm 2006		34.000	



2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	654.056.000	498.378.000
1. Xây dựng	575.956.000	476.213.000
2. Quản lý dự án	5.195.000	4.853.000
3. Tư vấn:	16.792.000	13.593.000
- Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán	10.692.000	10.691.000
- Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá HSDT	671.000	0
- Kiểm định chất lượng công trình	1.942.000	0
- Giám sát thi công xây dựng	3.487.000	2.902.000
4. Chi phí khác:	2.682.000	3.719.000
- Thẩm định thiết kế, dự toán	983.000	118.000
- Kiểm toán	0	1.279.000
- Thẩm tra, phê duyệt quyết toán.	0	2.322.000
5. Dự phòng chi	53.431.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			498.378.000	498.378.000
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			498.378.000	498.378.000
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	498.378.000	
Vốn ngân sách nhà nước, trong đó:	498.378.000	
1. Đã bố trí vốn Trung ương đầu tư tập trung:	480.891.000	
- Năm 2001 :	4.177.000	
- Năm 2002:	421.966.000	
- Năm 2003 :	54.714.000	
- Năm 2006:	34.000	
2. Chưa bố trí :	17.487.000	

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày quyết toán 11/3/2019 là:

Tổng nợ phải trả: 17.487.000 đồng. Trong đó:

- Xây dựng: 8.886.000 đồng.
- Quản lý dự án: 1.388.000 đồng.
- Tư vấn đầu tư xây dựng: (Thiết kế BVTC,DT) 3.528.000 đồng.
- Chi phí khác: 5.959.000 đồng.
 - + Thẩm định thiết kế, dự toán 84.000 đồng.
 - + Kiểm toán 1.279.000 đồng.
 - + Thẩm tra, phê duyệt quyết toán 2.322.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản
Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn /cố định	Tài sản ngắn hạn
Công ty cổ phần môi trường đô thị Quy Nhơn	498.378.000	

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Công ty cổ phần môi trường đô thị Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19. /



Phan Cao Thắng